



CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT, ĐẠI HỌC HUẾ

Huỳnh Tây¹, Lê Phước Sơn^{1*}, Trần Thúy Hiền²

¹Trường Đại học Luật, Đại học Huế, đường Võ Văn Kiệt, tp. Huế, Việt Nam

²Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế, 6 Ngô Quyền, tp. Huế, Việt Nam

Tác giả liên hệ: **Lê Phước Sơn** <sonlp@hul.edu.vn>

(Ngày nhận bài: 07-11-2023; Ngày chấp nhận đăng: 01-04-2024)

Tóm tắt. Để thực hiện kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục hay chương trình đào tạo, các trường đại học phải thực hiện quy trình tự đánh giá trong đó có hoạt động thu thập minh chứng nhằm chứng minh các nhận định được đưa ra trong báo cáo tự đánh giá. Việc tìm kiếm, sắp xếp và in sao hàng nghìn trang văn bản chiếm nhiều thời gian, công sức, chi phí và trở thành gánh nặng cho các cá nhân được phân công tham gia tự đánh giá nói riêng và toàn thể Nhà trường nói chung. Đối với Đoàn đánh giá ngoài, việc nghiên cứu số lượng lớn minh chứng giấy chiếm phần lớn thời gian trong đợt khảo sát chính thức (thường kéo dài khoảng 3-5 ngày) tại cơ sở giáo dục. Trong bài báo này, chúng tôi sẽ trình bày việc xây dựng, triển khai phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trực tuyến tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế. Phần mềm này không chỉ giúp quản lý thông tin về các đợt đánh giá, giảm khối lượng công việc giấy tờ, hỗ trợ lưu trữ minh chứng và số hóa tài liệu phục vụ các đợt kiểm định chất lượng sau này của Trường mà còn cho phép các thành viên của Đoàn đánh giá ngoài có thể xem xét, nghiên cứu minh chứng, gọi các nhận xét và đánh giá theo hình thức trực tuyến bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu chứ không chỉ chờ đến lúc khảo sát chính thức tại cơ sở giáo dục như trước đây.

Từ khóa: kiểm định chất lượng giáo dục, minh chứng, số hóa, tự đánh giá, đánh giá ngoài

DIGITAL TRANSFORMATION IN EDUCATION QUALITY ACCREDITATION ACTIVITIES AT THE UNIVERSITY OF LAW, HUE UNIVERSITY

Huynh Tay, Le Phuoc Son, Tran Thuy Hien

Hue University, 3 Le Loi, Hue City, Vietnam

* Correspondence to **Le Phuoc Son** <sonlp@hul.edu.vn>

(Received: November 07, 2023; Accepted: April 01, 2024)

Abstract. In order to prepare for quality accreditation of educational institutions or training programs, universities must carry out a self-assessment process that includes collecting evidence to prove the statements made in the self-assessment report (SAR). Finding, arranging and copying thousands of pages of documents takes up a lot of time, effort, and expense and becomes a burden for individuals assigned to participate in self-assessment in particular and the entire institution in general. For the external assessment team, reviewing over a large amount of papered-evidence takes up most of the time during the official survey (usually lasting about 3-5 days) at the educational institution. In this article, we will present the development, deployment the software to support educational quality accreditation at the University of Law, Hue University. This software has not only helped manage information about assessment, reduce the amount of paperwork, support storing evidence and digitizing documents to serve the needs of quality accreditation in the future but also allowed members of the external assessment delegation to review and study evidence while reading the content of the SAR and send comments and assessments online anytime, anywhere, not just waiting for the official survey at the educational institution as before.

Keywords: educational quality accreditation, evidence, digital transformation, self-assessment, external assessment

1. Đặt vấn đề

Hoạt động kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo đang được các trường đại học tích cực triển khai theo các bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục khu vực, quốc tế. Thực tiễn triển khai hoạt động này cho thấy có nhiều gánh nặng cần được quan tâm tháo gỡ, nhất là việc ứng dụng công nghệ thông tin để đơn giản hóa, nâng cao hiệu quả thực hiện công việc.

Đối với các cơ sở giáo dục, để được đánh giá ngoài thì nhà trường phải thực hiện quá trình tự đánh giá chất lượng và một trong những khó khăn của giai đoạn này là việc thu thập, sử dụng, quản lý minh chứng phục vụ tự đánh giá. Nguyên nhân là do công tác lưu trữ chưa

tốt, đặc biệt nhiều số liệu chưa được thống kê hợp lý, kết quả thu thập và xử lý minh chứng còn mang tính liệt kê; tập hợp, sắp xếp chưa logic, không phản ánh rõ sự thay đổi của nhà trường và xu hướng, phát triển trong thời gian tới. Việc thu thập, in sao, sắp xếp, hệ thống hóa hồ sơ, minh chứng đòi hỏi nhà trường phải đầu tư nhân lực, thời gian rất nhiều. Tuy nhiên, do minh chứng được lưu trữ dưới dạng giấy với số lượng khá lớn nên gây khó khăn cho các nhóm được phân công viết báo cáo tự đánh giá trong việc tiếp cận, tham khảo, xem xét các minh chứng dẫn đến chất lượng, tính xác thực trong các nhận định, mô tả các tiêu chí, tiêu chuẩn trong báo cáo tự đánh giá chưa cao.

Đối với các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, để thực hiện việc kiểm định, các đoàn đánh giá ngoài phải đến khảo sát trực tiếp trong 2 đợt: khảo sát sơ bộ và khảo sát chính thức. Công việc chiếm phần lớn thời gian các đợt khảo sát này chính là việc nghiên cứu rất nhiều hồ sơ, minh chứng để có cơ sở đưa ra các nhận định (xác nhận/phủ nhận) những khẳng định trong báo cáo Tự đánh giá của nhà trường.

Từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát, các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hầu hết đều tạm ngừng hoạt động. Việc giãn cách xã hội không cho phép các Đoàn chuyên gia đến thực địa tại các cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu của các cơ sở giáo dục trong việc kiểm định chất lượng trường/chương trình đào tạo, gần đây, Tổ chức Bảo đảm chất lượng của Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA) đã ban hành Hướng dẫn thực hiện việc khảo sát trực tuyến đánh giá chất lượng chương trình đào tạo. AUN-QA yêu cầu cơ sở giáo dục gửi bản điện tử báo cáo tự đánh giá và danh mục minh chứng được scan để Đoàn chuyên gia nghiên cứu trước khi tổ chức phiên đánh giá trực tuyến thông qua các công cụ meeting và livestream trực tuyến [1].

Một tổ chức kiểm định có triển khai cách làm tương tự là FIBAA (Foundation for International Business Administration Accreditation), tổ chức đảm bảo chất lượng được công nhận theo tiêu chuẩn của Hội đồng công nhận Đức [3]. Theo Trường Đại học Tôn Đức Thắng [6] thì Ngành quy hoạch vùng và đô thị của trường này đã được tổ chức đánh giá ngoài trực tuyến theo bộ tiêu chuẩn FIBAA trong năm 2021.

Mặc dù có triển khai đánh giá ngoài từ xa như kể trên, nhưng cách thức quét (scan) các minh chứng để gửi cho Tổ chức đánh giá một cách tách biệt với báo cáo tự đánh giá sẽ gây khó khăn cho các kiểm định viên khi đọc báo cáo và cần tra cứu minh chứng nhằm làm rõ một dữ kiện nào đó. Sẽ tiện lợi hơn rất nhiều cho các kiểm định viên khi đọc các mô tả tiêu chí và có thể bấm vào (click) mã minh chứng tham chiếu để xem được ngay nội dung của minh chứng được trỏ đến.

Tương tự như thế giới, trước đây hầu hết các trường đại học ở Việt Nam đều quản lý minh chứng phục vụ tự đánh giá và kiểm định chất lượng theo cách truyền thống dưới dạng các bản giấy in sao. Hiện nay, qua khảo sát đã có một số trường đại học bước đầu tự triển khai xây dựng hệ thống quản lý minh chứng trực tuyến như Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG Tp Hồ Chí Minh thông qua việc chia sẻ các thư mục minh chứng với công cụ Sharepoint của Microsoft [4], hay Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế với cách chia sẻ các minh chứng lên Google Drive và liên kết đến các mã minh chứng được đề cập trong báo cáo Tự đánh giá dưới dạng file MS Word [7]; tương tự là các Trường Đại học Công nghệ thông tin, ĐHQG TpHCM [8], Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Đà Nẵng [9], Trường Đại học Tây Bắc [10]... Đối với bậc phổ thông, một số công ty cũng cung cấp các phần mềm hỗ trợ lưu trữ minh chứng trực tuyến cho Sở Giáo dục hoặc Phòng Giáo dục [2], [5].

Một điểm chung của các phần mềm này là chức năng khá hạn chế, chủ yếu là thêm, xóa và tìm kiếm minh chứng, những chức năng cơ bản rất giống với một hệ quản trị văn bản. Với những chức năng này thì chưa thể hỗ trợ các cá nhân, đơn vị trong trường xây dựng báo cáo tự đánh giá trực tuyến cũng như hỗ trợ Đoàn đánh giá ngoài có thể xem xét hệ thống minh chứng trực tuyến theo cấu trúc của báo cáo tự đánh giá.

Nếu chỉ dừng lại với chức năng quản lý minh chứng như các hệ quản trị văn bản thông thường thì chưa đáp ứng với nhu cầu của công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục hiện nay, chúng ta hoàn toàn có thể nâng cấp các hệ thống này theo hướng kết hợp với các hệ soạn thảo để hỗ trợ các cơ sở giáo dục soạn thảo báo cáo tự đánh giá trực tuyến, cho phép tham chiếu, chèn các mã minh chứng trỏ đến bản scan của minh chứng tương ứng. Làm được điều này sẽ hỗ trợ rất lớn cho người viết báo cáo có thể đọc được nội dung minh chứng ngay trong lúc viết mô tả các tiêu chí, cũng như cho phép các kiểm định viên đoàn đánh giá ngoài thẩm định nội hàm minh chứng có phù hợp với các mô tả tiêu chí mà nhà trường đã trình bày trong báo cáo hay không.

2. Hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế và yêu cầu xây dựng hệ thống trực tuyến hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục

Từ khi nâng cấp từ Khoa trực thuộc thành trường đại học thành viên của Đại học Huế vào năm 2015, lãnh đạo Trường Đại học Luật, Đại học Huế đã rất quan tâm đến hoạt động kiểm định và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường. Năm 2018, Trường đã hoàn thành việc kiểm định cơ sở giáo dục và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng theo Bộ tiêu chuẩn gồm 10 tiêu chuẩn và 61 tiêu chí. Tiếp đó, Nhà trường cũng đã tiến hành tự đánh giá, đánh giá ngoài chất lượng 02 chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Luật và Luật Kinh tế vào cuối năm 2021 và

đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng vào đầu năm 2022 theo Bộ tiêu chuẩn ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016 với 11 tiêu chuẩn và 50 tiêu chí.

Số lượng minh chứng (văn bản/thống kê/hình ảnh/...) cần thu thập và in sao cho các lần đánh giá chất lượng này là khá lớn đối với một trường đơn ngành như Trường Đại học Luật, Đại học Huế:

Stt	Đợt đánh giá	Số minh chứng
1	Đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục năm 2018 (chu kì 1)	1181
2	Đánh giá chất lượng CTĐT ngành Luật năm 2021	977
3	Đánh giá chất lượng CTĐT ngành Luật Kinh tế năm 2021	963

(Nguồn: Báo cáo TĐG chất lượng CSGD năm 2018 [11] và Báo cáo TĐG chất lượng ngành Luật, Luật Kinh tế năm 2021 [12])

Qua trao đổi, phỏng vấn Ban thư ký và các nhóm chuyên trách tại các hội nghị tổng kết, rút kinh nghiệm sau các đợt đánh giá ngoài, hầu hết ý kiến phản hồi đều cho rằng hoạt động tìm kiếm, sao in các minh chứng là công việc nặng nhọc và mất nhiều thời gian nhất trong quá trình thực hiện tự đánh giá; việc các nhóm chuyên trách độc lập tiến hành sao in cũng như sao in nhiều lần do thất lạc khi cho cán bộ viết báo cáo mượn xem minh chứng đã dẫn đến sự tốn kém kinh phí khá nhiều cho hoạt động này trong hai đợt đánh giá nói trên.

Đặc biệt, với yêu cầu giãn cách xã hội do đại dịch Covid-19, hoạt động khảo sát chính thức đánh giá ngoài hai CTĐT ngành Luật và Luật Kinh tế đã bị trì hoãn nhiều lần, mãi đến cuối năm 2021 mới thực hiện được. Điều này càng làm Nhà trường quyết tâm hơn cho việc xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trực tuyến trong đợt đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục chu kì 2 vào năm 2023 với các yêu cầu chính như sau:

- Nhà trường tự phát triển hệ thống để phù hợp với quy trình triển khai đánh giá chất lượng hiện nay của Trường, cũng như sẽ thuận lợi hơn khi có yêu cầu cập nhật, điều chỉnh hệ thống;
- Hệ thống hỗ trợ cho cả loại hình kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo và với bất kỳ bộ tiêu chuẩn nào;
- Hỗ trợ các nhóm chuyên trách scan và tải (upload) minh chứng lên hệ thống, từ đó các cán bộ được phân công viết báo cáo có thể dễ dàng đọc được nội dung minh chứng trực tuyến trước khi viết báo cáo cho các tiêu chí, tiêu chuẩn được phân công (có thể viết báo cáo trực tuyến ngay trên hệ thống, nhiều người cùng viết/sửa cho một tiêu chí/tiêu chuẩn);

- iv. Hỗ trợ các thành viên đoàn đánh giá ngoài có thể ngồi ở nhà đọc báo cáo và xem nội dung minh chứng trực tuyến trước khi đến khảo sát chính thức tại cơ sở giáo dục; đọc báo cáo đến đâu, có thể click vào mã minh chứng tham chiếu để xem nội dung minh chứng đến đấy; thành viên đoàn đánh giá cũng có thể ghi nhận xét, đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn ngay trên hệ thống và kết xuất ra file word để phục vụ quá trình đánh giá và xây dựng báo cáo đánh giá ngoài sau này.

Đối với việc xây dựng danh mục minh chứng và viết báo cáo tự đánh giá, qua đợt đánh giá đầu tiên năm 2018 và tham khảo cách làm của các trường thành viên khác của Đại học Huế cho thấy việc giao khoán hoàn toàn hai công việc này cho các nhóm chuyên trách là không hiệu quả, do đó, từ đợt đánh giá thứ hai vào năm 2021 đến nay Trường Đại học Luật, Đại học Huế đã thống nhất cách làm theo hướng tách biệt giai đoạn xây dựng danh mục minh chứng và viết báo cáo tự đánh giá: Căn cứ yêu cầu về mốc chuẩn của các tiêu chí, tiêu chuẩn, Ban thư ký và các nhóm chuyên trách tiến hành xây dựng danh mục minh chứng cho các tiêu chí, tiêu chuẩn. Sau đó, danh mục minh chứng tổng hợp được các cán bộ lãnh đạo Nhà trường cùng các chuyên gia tư vấn đọc rà soát, góp ý để hoàn thiện trước khi tiến hành thu thập minh chứng vật lý và chuyển sang giai đoạn viết báo cáo tự đánh giá.

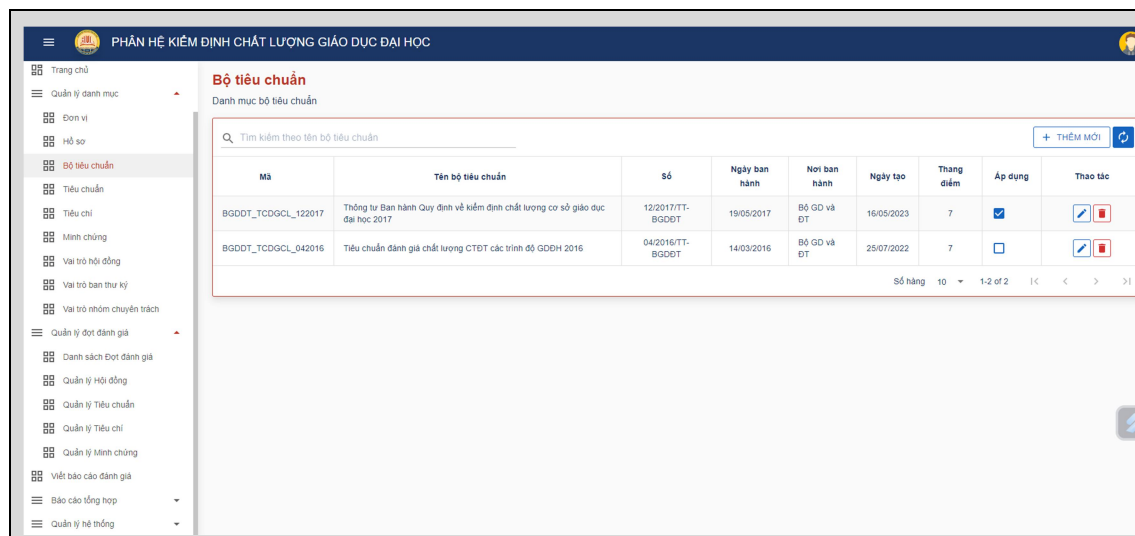
3. Xây dựng và triển khai phần mềm trực tuyến hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Trước khi lập trình hệ thống, nhóm xây dựng phần mềm đã tiến hành phỏng vấn các thành viên Hội đồng Tự đánh giá và Ban thư ký để lấy thông tin yêu cầu về các chức năng sử dụng phục vụ phân tích hệ thống. Đặc biệt, ý kiến phản hồi của thành viên các nhóm chuyên trách và các kiểm định viên có kinh nghiệm tham gia nhiều Đoàn đánh giá ngoài là hết sức có giá trị trong việc phân tích hệ thống làm cơ sở xây dựng phần mềm này.

Phần mềm được xây dựng trên nền tảng web-based để đảm bảo cả phía Nhà trường và phía Đoàn đánh giá ngoài đều có thể sử dụng, truy xuất hệ thống bất cứ lúc nào và bất cứ nơi đâu.

Một số chức năng chính của hệ thống sau khi xây dựng và triển khai:

3.1. Các chức năng quản lý



Hình 1. Khai báo vào thư viện hệ thống các Bộ tiêu chuẩn muốn áp dụng

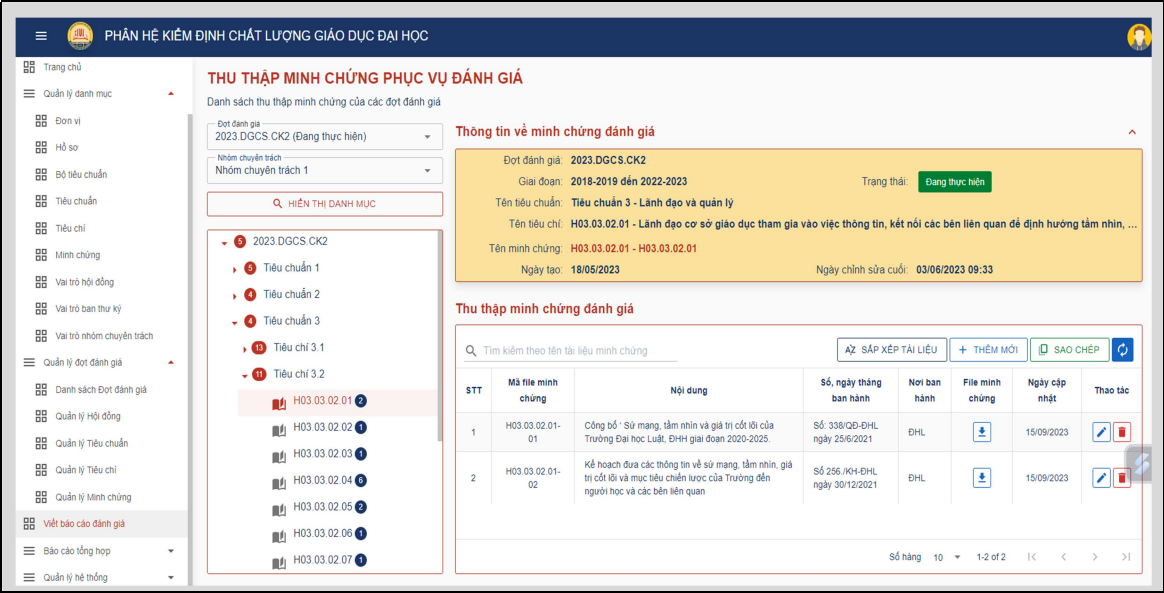
Bao gồm quản lý các danh mục đóng vai trò là tài liệu thư viện của hệ thống và quản lý đợt đánh giá hiện tại;

Bất kỳ bộ tiêu chuẩn nào cũng đều có thể áp dụng đối với hệ thống này, chỉ cần khai báo các thông tin về bộ tiêu chuẩn đó trong menu con **Bộ tiêu chuẩn** thuộc chức năng **Quản lý danh mục**, đồng thời cung cấp số lượng tiêu chuẩn, tiêu chí của Bộ tiêu chuẩn đang khai báo. Trong Hình 1 đang hiển thị đã khai báo 2 Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CSGD (theo Thông tư 12/2012) và CTĐT (theo Thông tư 04/2016) để có thể sử dụng.

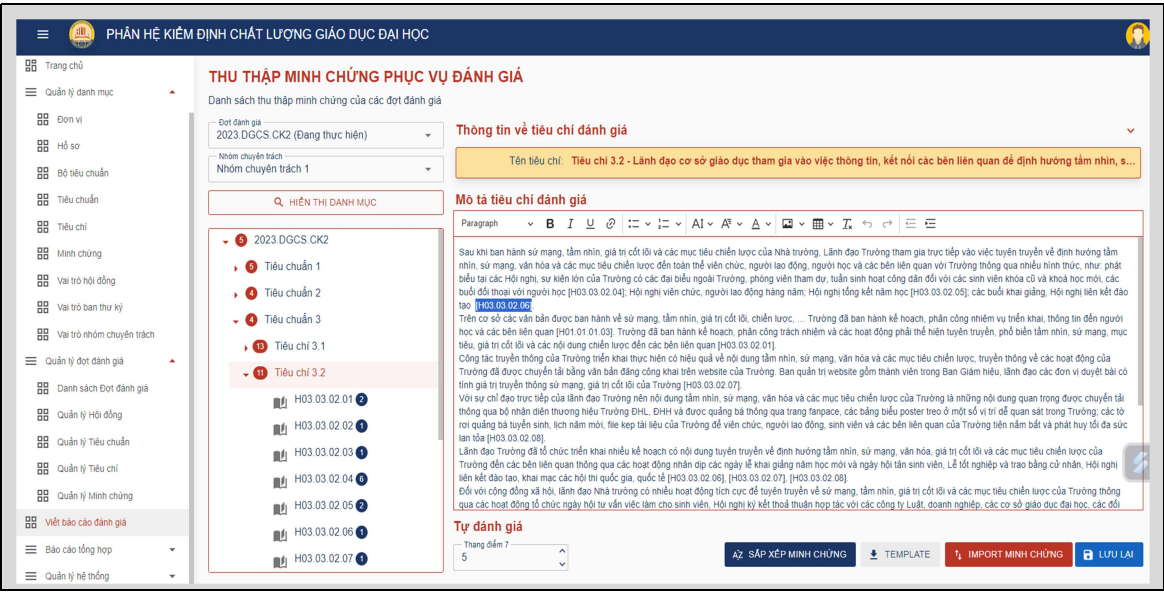
Bước tiếp theo là áp dụng Bộ tiêu chuẩn đã khai báo nói trên cho Đợt đánh giá đang thực hiện trong chức năng **Quản lý đợt đánh giá**.

3.2. Upload minh chứng và viết báo cáo tự đánh giá

Sau khi số lượng minh chứng của từng tiêu chí, tiêu chuẩn của Đợt đánh giá hiện tại được khai báo thông qua menu **Quản lý minh chứng**, các nhóm chuyên trách bắt đầu scan và upload minh chứng lên hệ thống cũng như viết báo cáo tiêu chí, tiêu chuẩn thông qua menu **Viết báo cáo tự đánh giá**.



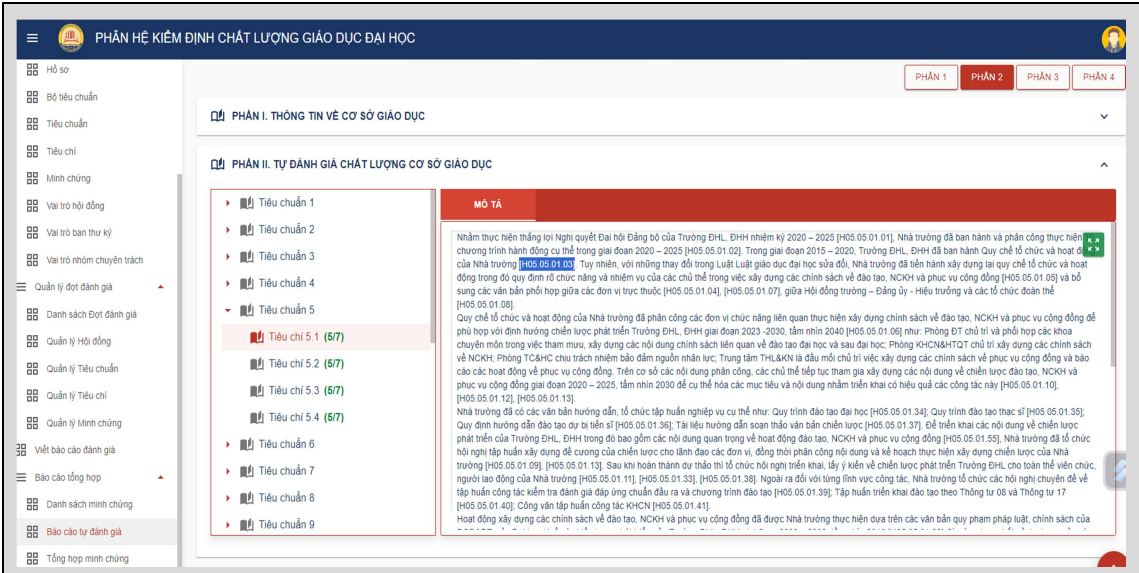
Hình 2. Upload file minh chứng cho các mã minh chứng tương ứng của từng tiêu chí



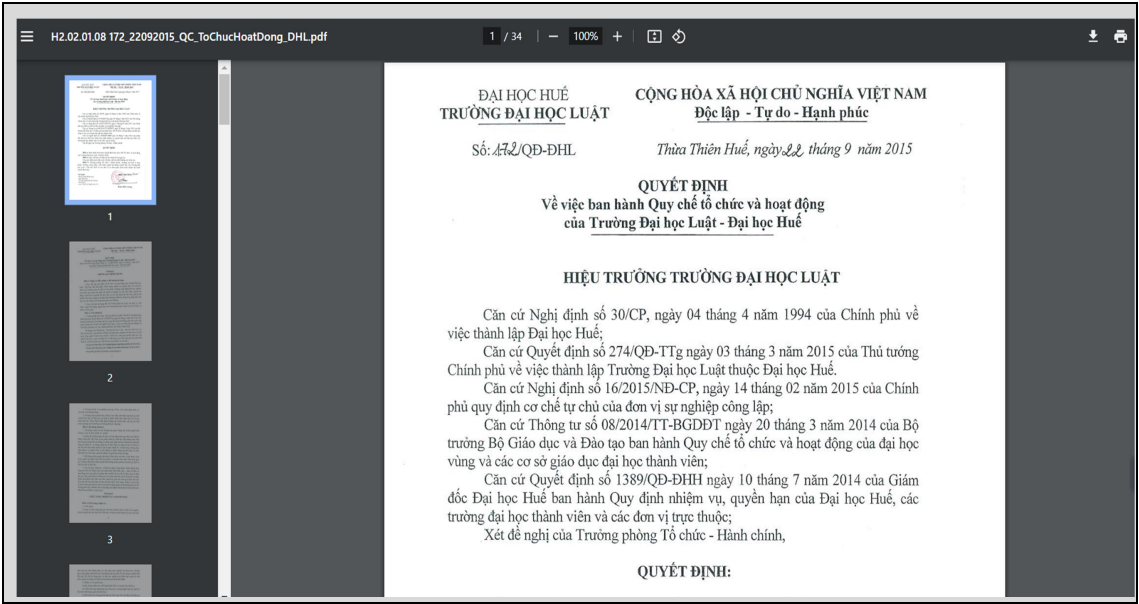
Hình 3. Viết báo cáo tiêu chí

3.3. Đọc báo cáo, xem minh chứng và nhận xét trực tuyến

Thành viên Đoàn đánh giá ngoài có thể đọc báo cáo trực tuyến, click vào mã minh chứng trong báo cáo để xem nội dung minh chứng và ghi các nhận xét về báo cáo tự đánh giá hoàn toàn trực tuyến thông qua hệ thống này ở menu **Báo cáo tổng hợp**.



Hình 4. Đọc báo cáo trực tuyến và click vào mã minh chứng được tham chiếu



Hình 5. Nội dung minh chứng tương ứng sẽ được mở ra (PDF)

Nhận xét về Điểm đánh giá

Mã nội dung
NX1_DatVanDe

Tên nội dung
PHẦN I. KHẢI QUÁT - 1. Đặt vấn đề

Tiêu đề Nhận xét về Điểm đánh giá*

NHẬN XÉT

KIẾN NGHỊ

GHI CHÚ THÊM

Paragraph

B*I*U

Trạng thái*

Đã gửi nhận xét

ĐÓNG

LƯU

Hình 6. Thành viên đoàn đánh giá ngoài nhận xét về báo cáo tự đánh giá

3.4. Tìm kiếm minh chứng

Hệ thống cung cấp chức năng tìm kiếm minh chứng theo từ khóa cho cả phía Nhà trường và Đoàn đánh giá ngoài. Ngoài ra, người dùng có thể xuất danh sách minh chứng tìm được dưới dạng file excel để tiện theo dõi.

DANH SÁCH TỔNG HỢP MINH CHỨNG

Danh sách tổng hợp minh chứng phục vụ quá trình thực hiện đánh giá

Điểm đánh giá
2023 DGCS CK2 (Đang thực hiện)

Tiêu chuẩn đánh giá

Tiêu chí đánh giá

Tìm kiếm

Tài chính

Tập tin minh chứng

Tất cả

XUẤT DỮ LIỆU

	Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Mã minh chứng	Tài liệu minh chứng	Số văn bản	Nơi ban hành	File minh chứng
▼	Bộ tiêu chuẩn: Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học 2017						
	Tiêu chuẩn 4	Tiêu chí 4.2	H04.04.02.07	[H04.04.02.07-01] Tờ trình đề nghị phê duyệt Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2026 của Trường ĐHLĐHH	Số 151/TTĐHL-KHTC ngày 23/8/2021	ĐHL	
	Tiêu chuẩn 4	Tiêu chí 4.2	H04.04.02.08	[H04.04.02.08-01] Quyết định về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp	Số 399/QĐ-BGDĐT ngày 27/01/2022	ĐHL	
	Tiêu chuẩn 4	Tiêu chí 4.2	H04.04.02.09	[H04.04.02.09-01] Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025	Tháng 3/2022	ĐHL	
	Tiêu chuẩn 4	Tiêu chí 4.3	H04.04.03.10	[H04.04.03.10-01] Báo cáo tài chính hằng năm	Năm 2018 đến năm 2023	ĐHL	
	Tiêu chuẩn 4	Tiêu chí 4.3	H04.04.03.20	[H04.04.03.20-04] Tờ trình đề nghị phê duyệt Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2026 của Trường ĐHLĐHH	Số 151/TTĐHL-KHTC ngày 23/8/2021	ĐHL	
	Tiêu chuẩn 4	Tiêu chí 4.3	H04.04.03.20	[H04.04.03.20-05] Quyết định về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp	Số 399/QĐ-BGDĐT ngày 27/01/2022	BGDĐT	
	Tiêu chuẩn 4	Tiêu chí 4.3	H04.04.03.20	[H04.04.03.20-06] Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025	2022	ĐHL	

Số hàng

10

1-7 of 7

<

>

Hình 7. Danh sách minh chứng trả về khi tìm kiếm theo từ khóa “tài chính”

4. Kết luận

Trường Đại học Luật, Đại học Huế đã tiến hành tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục chu kỳ 2 theo Bộ tiêu chuẩn ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017 với 25 tiêu chuẩn và 111 tiêu chí. Danh mục minh chứng kèm theo báo cáo gồm 2230 minh chứng, chưa kể trong đó có nhiều minh chứng chứa nhiều minh chứng con; gần như gấp đôi số lượng minh chứng so với đợt đánh giá chu kỳ 1 [13]. Tuy nhiên, với việc sử dụng hệ thống phần mềm hỗ trợ nói trên, thành viên các nhóm chuyên trách chỉ cần sử dụng điện thoại thông minh cá nhân để scan và upload minh chứng lên hệ thống, do đó, những khó khăn, tốn kém đã giảm đi rất đáng kể. Ngoài ra, các minh chứng nay đã có sẵn trực tuyến nên các cán bộ được phân công viết báo cáo dễ dàng hơn trong việc nghiên cứu nội dung minh chứng dẫn đến chất lượng báo cáo tự đánh giá được cải thiện rất nhiều, nội hàm mô tả các tiêu chí/tiêu chuẩn chính xác và phù hợp với các hoạt động mà Nhà trường đã và đang triển khai.

Đối với Đoàn đánh giá ngoài, việc có thể nghiên cứu báo cáo tự đánh giá song song với việc xem xét nội dung các minh chứng hoàn toàn trực tuyến giúp giảm thiểu gánh nặng phải thực hiện công việc này trong thời gian ngắn ngủi của đợt khảo sát chính thức trực tiếp tại cơ sở giáo dục. Thời gian tham gia đợt khảo sát chính thức nay chủ yếu sẽ được dành cho việc xác minh lại một số minh chứng, số liệu chưa rõ, tham quan, khảo sát cơ sở vật chất và phỏng vấn các bên liên quan...

Hệ thống phần mềm hỗ trợ công tác kiểm định chất lượng giáo dục được lãnh đạo Trường Đại học Luật, Đại học Huế và các thành viên Đoàn đánh giá ngoài đánh giá rất cao, là một trong những điểm nổi bật trong đợt kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục chu kỳ 2 vào tháng 10/2023 vừa qua tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế, cho thấy việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm định chất lượng giáo dục nói riêng và trong tất cả các lĩnh vực quản trị nói chung của Nhà trường là một định hướng hoàn toàn đúng đắn. Tuy nhiên, để hệ thống này đạt hiệu quả hơn, cần lưu ý một số vấn đề khi triển khai:

- *Về phía Nhà trường:* Hội đồng Tự đánh giá và Nhóm trưởng các nhóm chuyên trách cần giám sát, rà soát việc scan và upload tài liệu, minh chứng lên hệ thống; tránh để tình trạng scan không đủ số tờ cần thiết của các tài liệu/minh chứng, hoặc upload không đúng minh chứng cần cung cấp lên hệ thống.

- *Về phía Đoàn đánh giá ngoài:* Trưởng Đoàn đánh giá ngoài cần quán triệt các thành viên đoàn nghiên cứu bản hướng dẫn sử dụng hệ thống phần mềm mà Nhà trường đã gửi và dành thời gian để nghiên cứu minh chứng trên hệ thống trước khi đến khảo sát chính thức. Qua nghiên cứu minh chứng trước trên hệ thống, các thành viên Đoàn đánh giá sẽ sớm phát hiện ra các minh chứng mà Nhà trường còn thiếu để yêu cầu bổ sung, cập nhật; việc này cũng giúp Nhà trường chủ động hơn trong công tác chuẩn bị hồ sơ, minh chứng được đầy đủ, hoàn thiện hơn trước khi Đoàn đánh giá đến khảo sát chính thức tại trường.

Trong thời gian tới, Trường Đại học Luật, Đại học Huế xác định tiếp tục cải tiến, bổ sung một số chức năng cho hệ thống phần mềm hỗ trợ công tác kiểm định chất lượng giáo dục này đồng thời hướng đến việc chuyển giao, chia sẻ với các đơn vị khác nhằm góp phần phát triển công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục phù hợp với xu thế chuyển đổi số hiện nay./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. AUN-QA (2021), *Step-by-step guide to online/remote site visit in the AUN-QA Programme Assessment*, AUN.
2. Công ty Vietec (2021), *Phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục*, url: http://hotro.vietec.com.vn/qa/_content/tintuc/detail/_12548945549134657486.html, Tra cứu ngày 20/09/2023.
3. FIBAA (2017), *FIBAA GUIDELINES Procedures at Programme Level*, FIBAA; url: <https://ueh.edu.vn/images/upload/editor/FIBAA%20GUIDELINES.pdf>, Tra cứu ngày 20/09/2023.
4. Nguyễn Văn Hiệp và cộng sự (2018), Giải pháp quản lý hồ sơ minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA, *Tạp chí Thông tin và Tư liệu*, số tháng 04/2018.
5. QuangMinhVnSoft (2021), *Hệ thống phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục*, url: <https://quangminhvnsoft.com/he-thong-phan-mem-kiem-dinh-chat-luong-giao-duc>, Tra cứu ngày 20/09/2023.
6. Trường Đại học Tôn Đức Thắng (2021), *Kiểm định online chương trình đào tạo ngành Quy hoạch vùng và đô thị (khoa Kỹ thuật công trình) theo bộ tiêu chuẩn FIBAA*; url: <https://civil.tdtu.edu.vn/tin-tuc/2021/kiem-dinh-online-chuong-trinh-dao-tao-nganh-quy-hoach-vung-va-do-thi-khoa-ky-thuat>, Tra cứu ngày 20/09/2023.
7. Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế (2022), *Báo cáo Tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục chu kỳ 2*.
8. Trường Đại học Công nghệ thông tin, ĐHQG TP HCM (2021), *Hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý minh chứng*, url: <https://dbcl.uit.edu.vn/vi/bai-viet/huong-dan-su-dung-phan-mem-quan-ly-minh-chung>, Tra cứu ngày 20/09/2023.
9. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Đà Nẵng (2021), *Hướng dẫn sử dụng phần mềm Quản lý Minh chứng*, url: <https://ute.udn.vn/BoPhan/373/11/Huong-dan--su-dung-phan-mem-Quan-ly-Minh-chung.aspx>, Tra cứu ngày 20/09/2023.

10. Trường Đại học Tây Bắc (2021), *Quản lý minh chứng*, url: <https://deqa.utb.edu.vn/quan-ly-minh-chung/>, Tra cứu ngày 20/09/2023.
11. Trường Đại học Luật, Đại học Huế (2018), *Báo cáo Tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục*.
12. Trường Đại học Luật, Đại học Huế (2021), *Báo cáo Tự đánh giá chất lượng ngành Luật và ngành Luật Kinh tế*.
13. Trường Đại học Luật, Đại học Huế (2023), *Báo cáo Tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục chu kì 2*.